

Số: 181/2024/QĐST- HNGĐ

Lào Cai, ngày 30 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI- TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 192/2024/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Lương Thị N**- Sinh năm 1980

Địa chỉ: **Tổ B (nay là tổ A), phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.**

- Anh **Hoàng Đức T** - Sinh năm 1982

Địa chỉ: **Tổ A, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị **Lương Thị N** và anh **Hoàng Đức T** kết hôn với nhau ngày 11/9/2018 có đăng ký kết hôn tại **UBND phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai** trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xảy ra cãi chửi nhau, từ đó tình cảm vợ chồng dần xa cách. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không cải thiện được. Đến nay anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản: Anh chị không có tài sản chung không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị **Lương Thị N** và anh **Hoàng Đức T** là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái

đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lương Thị N** và anh **Hoàng Đức T**, hôn nhân chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị **Lương Thị N** và anh **Hoàng Đức T** mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000808 ngày 09/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai,
- VKSND thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Lào Cai;
- UBND phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
- Lưu HS; TA;

THẨM PHÁN

Hà Thị Anh